

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam; địa chỉ: Tòa nhà N04 đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án: ông Nguyễn Quang Huy – chức vụ: Trưởng phòng Giao dịch số 2 Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Phú Thọ (Văn bản ủy quyền ngày 10/01/2020 và Văn bản ủy quyền ngày 25/7/2022).

Bị đơn: Ông Nguyễn Nhật Hưng, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1985; đều trú tại: khu Đồng Giao, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Phương: ông Nguyễn Nhật Hưng, sinh năm 1983; trú tại: khu Đồng Giao, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Văn bản ủy quyền ngày 26/7/2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và ông Nguyễn Nhật Hưng, bà Nguyễn Thị Phương (do ông Hưng đại diện theo ủy quyền) thống nhất xác nhận:

Tính đến ngày 03/8/2022, ông Nguyễn Nhật Hưng và bà Nguyễn Thị Phương còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền là 168.113.541 (Một trăm sáu mươi tám triệu một trăm mười ba nghìn năm trăm bốn mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 132.000.000đ, nợ lãi là 36.113.541đ.

2.2. Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và ông Nguyễn Nhật Hưng, bà Nguyễn Thị Phương (do ông Hưng đại diện theo ủy quyền) thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ theo kỳ hạn như sau:

- Ngày 10/8/2022 ông Hưng, bà Phương thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam số tiền nợ gốc là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Ngày 10/9/2022 ông Hưng, bà Phương thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam số tiền nợ gốc là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Ngày 10/10/2022 ông Hưng, bà Phương thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam số tiền nợ gốc là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Ngày 10/11/2022 ông Hưng, bà Phương thanh toán cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam toàn bộ số nợ gốc và lãi còn lại là 48.113.541đ (Bốn mươi tám triệu một trăm mười ba nghìn năm trăm bốn mươi một đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 03/8/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp ông Nguyễn Nhật Hưng và bà Nguyễn Thị Phương vi phạm 01 kỳ hạn thanh toán mà hai bên đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án buộc ông Hưng, bà Phương phải thanh toán toàn bộ các kỳ hạn đã thỏa thuận (cả 04 kỳ hạn).

2.3. Về án phí:

Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam tự nguyện chịu 2.101.000đ (Hai triệu một trăm linh một nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam đã nộp 4.383.000đ (Bốn triệu ba trăm tám mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001491 ngày 19/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam 2.282.000đ (Hai triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu.

Ông Nguyễn Nhật Hưng, bà Nguyễn Thị Phương tự nguyện chịu 2.101.000đ (Hai triệu một trăm linh một nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, nghị quyết thi hành án dân sự, nghị quyết thi hành án dân sự, nghị quyết thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, từ nguyện thi hành án hoặc bất chấp chỗ thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thi hành án dân sự theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

